

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: /UBND-NNMT

V/v tổ chức thực hiện Kết luận
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về
chủ trương đầu tư các công trình
thủy lợi, nước sạch nông thôn
năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng;
- Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh;
- UBND các xã: Chư Sê, Ia Ko, Ia Le, Chư A Thai, Phú Thiện, Ia Pa, Pờ Tó, Phú Túc, Ia Pia, Biể Hồ, Ia Dreh, Ia Grai.

Thực hiện Kết luận số 162-KL/TU ngày 17/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Hội nghị lần thứ 14 về chủ trương đầu tư các công trình cấp bách về thủy lợi và nước sạch nông thôn năm 2026; xét đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 547/TTr-SNNMT ngày 29/4/2026, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 547/TTr-SNNMT ngày 29/4/2026 về Kế hoạch tổ chức thực hiện chủ trương đầu tư các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn cấp bách trong năm 2026, nhằm khẩn trương khắc phục tình trạng thiếu nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt; nâng cao năng lực tưới, cấp nước sạch nông thôn; bảo đảm an toàn hồ chứa và giảm áp lực khai thác nước ngầm tại các khu vực thiếu nước nghiêm trọng.

Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan xác định đây là nhiệm vụ cấp bách, tập trung ưu tiên thực hiện; đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện thủ tục và triển khai các công trình, dự án; phấn đấu hoàn thành, đưa các công trình vào sử dụng ngay trong năm 2027, trên cơ sở bảo đảm đầy đủ điều kiện về hồ sơ, thủ tục, nguồn vốn, mặt bằng và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

2. Giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh làm chủ đầu tư, chủ trì triển khai công tác chuẩn bị đầu tư đối với 04 công trình thuộc nhóm thủy lợi; giao Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư, chủ trì triển khai công tác chuẩn bị đầu tư đối với 03 công trình thuộc nhóm nước sạch nông thôn theo Phụ lục danh mục công trình kèm theo.

Hai Ban quản lý dự án có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát hiện trạng, phạm vi, quy mô, giải pháp kỹ thuật, sơ bộ

tổng mức đầu tư, nhu cầu sử dụng đất, công tác giải phóng mặt bằng, nguồn vốn và các điều kiện cần thiết khác; lập, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư theo đúng quy định; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh **trước ngày 30/7/2026**.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; phối hợp với các Ban quản lý dự án và địa phương liên quan trong quá trình chuẩn bị đầu tư đối với các nội dung thuộc chức năng quản lý nhà nước về thủy lợi, an toàn đập, hồ chứa nước, tài nguyên nước, nước sạch nông thôn và bảo vệ môi trường; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý theo quy định.

4. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát khả năng cân đối, bố trí nguồn vốn; tham mưu UBND tỉnh phương án nguồn vốn thực hiện các công trình, dự án theo quy định hiện hành.

5. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan rà soát sự phù hợp của các dự án nước sạch nông thôn với các quy hoạch, định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật có liên quan; hướng dẫn, có ý kiến đối với các nội dung thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành xây dựng trong quá trình lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư theo quy định.

6. Giao UBND các xã: Chư Sê, Ia Ko, Ia Le, Chư A Thai, Phú Thiện, Ia Pa, Pờ Tó, Phú Túc, Ia Pia, Biền Hồ, Ia Dreh, Ia Grai phối hợp với các sở, ngành, Ban quản lý dự án liên quan trong quá trình rà soát hiện trạng, nhu cầu sử dụng đất, phạm vi ảnh hưởng, điều kiện giải phóng mặt bằng và các nội dung liên quan đến việc chuẩn bị, triển khai các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn trên địa bàn.

Chủ tịch UBND các xã chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về công tác phối hợp, giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Dương Mah Tiệp;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Mah Tiệp

Phụ lục
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI, NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN CẤP BÁCH NĂM 2026
(Kèm theo Công văn số: /UBND-NNMT ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	QUY MÔ ĐẦU TƯ	KINH PHÍ KHAI TOÁN SƠ BỘ (tỷ đồng)
I	Nhóm các dự án thủy lợi			264
1	Nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Ia Glai và sửa chữa nâng cấp hệ thống kênh Đông và Tây đường hồ chứa nước Ia Glai	xã Chư Sê	Nâng cao hiệu quả sử dụng nước của hồ chứa nước Ia Glai, đảm bảo cung cấp nước cho khoảng 20 ha lúa và 420 ha cà phê	110
2	Xây dựng hồ thủy lợi Ia Pôm	xã Ia Ko	Dung tích hồ chứa khoảng 750.000 m ³ . Nhiệm vụ cấp nước tưới chủ động cho khoảng 30ha lúa nước và 50ha cây trồng	20
3	Xây dựng mới hồ chứa nước Ia Neul	xã Ia Pia	Dung tích hồ chứa khoảng 265.600 m ³ ; tạo nguồn nước tưới cho khoảng 165 ha cây công nghiệp, cây ăn trái, hoa màu có giá trị cao, phục vụ chăn nuôi và cấp nước cho hơn 250 hộ dân	19
4	Sửa chữa, nâng cấp khẩn cấp 05 hồ chứa Tân Sơn, Ia Dreh, Biển Hồ B, Ia Năng và Ia Mlah	Các xã: Biển Hồ, Ia Dreh, Ia Grai, Phú Túc	Đầu tư sửa chữa nhằm gia cố thân đập, nâng cấp cống lấy nước, tràn xả lũ và thiết bị vận hành, bảo đảm an toàn công trình và ổn định cấp nước tưới, sinh hoạt cho khu vực	115
II	Nhóm các dự án nước sạch nông thôn			332
1	Xây dựng nhà máy nước sạch xã Ia Le	thôn Kênh Săn, Phú Hoà, Ia Bia, thôn 6, xã Ia Le	Cấp nước cho khoảng 2.501 nhân khẩu tại các thôn trong xã; công suất khoảng 190 m ³ /ngày đêm	12
2	Nâng cấp nhà máy cấp nước sạch huyện Phú Thiện và huyện Ia Pa (trước đây)	xã Chư A Thai	Nâng công suất từ 4.000 m ³ /ngày đêm lên khoảng 8.000 m ³ /ngày đêm và mở rộng mạng lưới đường ống; dự kiến nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch lên khoảng 10.000 hộ	100
3	Nâng cấp nhà máy cấp nước sạch huyện Krông Pa (trước đây)	xã Phú Túc	Nâng công suất từ 4.000 m ³ /ngày đêm lên khoảng 6.000 m ³ /ngày đêm và mở rộng mạng lưới đường ống; dự kiến nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch lên khoảng 7.000 hộ	220
Tổng cộng (I+II)				596